

Bản án số: 36/2017/HS-ST
Ngày: 19-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Đình Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Lò Thanh Hồng

2. Ông: Lò Văn Ôn

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Đ.

- *Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:* Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2017/TLST-HS ngày 10/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2017/QĐXXST - HS ngày 08/12/2017 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Lò Văn X, sinh năm: 1995 tại Điện Biên; Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Sáng, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/12

Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: Không;

Con ông: Lò Văn X - SN 1976; Con bà: Lò Thị X1 - SN 1976

Vợ: Cà Thị C sinh năm 1991, có 01 con sinh năm 2017

Tiền án, tiền sự: Không

Gia đình bị cáo có 02 chị em ruột, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 31/7/2017 đến ngày xét xử, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 31/7/2017, để có ma túy để sử dụng Lò Văn X đi bộ từ nhà đến đường đi thuộc đội 18, xã T, huyện Đ đã gặp và mua được của Lò Thị H sinh năm 1989 trú tại Bản Sáng, xã T, huyện Đ 01 gói hêrôin được gói bên ngoài bằng nilon màu hồng với giá 250.000 đồng. Sau khi mua được X đã cất giấu gói hêrôin vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ về phía bụi tre thuộc đội 18, xã T để sử dụng. Hồi 15 giờ 20 phút khi bị cáo chuẩn bị lấy hêrôin ra sử dụng thì bị bắt quả tang thu giữ tại túi quần X 01 gói hêrôin được gói bằng nilon màu hồng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng hồi 21 giờ 30 phút ngày 31/7/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã xác định: Số chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn X có trọng lượng là 0,14 gam, trích mẫu gửi toàn bộ giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 701/GĐ-PC54 ngày 29/8/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Số mẫu vật gửi giám định thu giữ của Lò Văn X là hêrôin. Hoàn lại mẫu vật sau khi giám định là 0,11gam.

Tại bản Cáo trạng số 205/QĐ-VKS-HS ngày 09/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Lò Văn X về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194/BLHS;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS, điểm p khoản 1 điều 46 BLHS năm 1999; Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV, khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 về thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung theo luật số 12/2017QH14 ngày 20/6/2017: Tuyên phạt bị cáo Lò Văn X từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a khoản 2 điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 0,14gam hêrôin, trích gửi giám định toàn bộ và được hoàn lại sau giám định 0,11gam

Về án phí: Căn cứ Điều 99 BLTTHS năm 1999 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn X cũng đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Do cần có ma túy để sử dụng và thỏa mãn cơn nghiện của mình nên bị cáo đã đi mua hêrôin về để sử dụng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Ngày 31/7/2017 bị cáo X đã có hành vi tàng trữ 0,14gam hêrôin với mục đích sử dụng cho bản thân bị cáo. Hành vi của bị cáo Lò Văn X đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 194 BLHS năm 1999.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Với tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người và mối nguy hại của nó đối với gia đình và xã hội. Nhà nước và toàn thể nhân dân đang có những chính sách, biện pháp phòng chống ngăn chặn nhằm đẩy lùi tệ nạn và những tội phạm về ma túy thì bị cáo lại tiếp tay cho tội phạm ma túy phát triển, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo đã tàng trữ 0,14gam hêrôin để sử dụng. Trọng lượng hêrôin thuộc khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 thì hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng và phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 của Điều 194/BLHS năm 1999 với hình phạt từ 02 đến 07 năm tù. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV, khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 về thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành. Hành vi phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo Lò Văn X theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung theo luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 quy định mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Quy định trên có mức hình phạt nhẹ hơn khoản 1 điều 194 BLHS, HĐXX sẽ cân nhắc áp dụng tình tiết có lợi trên để áp dụng một mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Điện Biên, học hết lớp 09/12 thì bỏ học ở nhà cùng gia đình. Bị cáo mới bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 07 năm 2017. Bị cáo không có tiền án, tiền sự không có tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về nguồn gốc số hêrôin bị thu giữ, bị cáo khai mua của Lò Thị H ở bản Sáng, xã T, huyện Đ. Tuy nhiên qua quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ

căn cứ chứng minh Lò Thị H là người đã bán hêrôin cho bị cáo, cho nên HĐXX không xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 194/BLHS. Song xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nguồn thu nhập chính nhờ làm ruộng nên không có khả năng thi hành. Cho nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm a khoản 2 điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,14 gam hêrôin, trích gửi giám định toàn bộ và được hoàn lại sau giám định 0,11 gam.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 99/BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn X phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV, khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung theo luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017: Xử phạt bị cáo 22 (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 31/7/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,14gam hêrôin gửi giám định toàn bộ và được hoàn lại 0,11gam.

(Toàn bộ vật chứng đã được Công an huyện Đ bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ hồi 10 giờ 15 phút ngày 13 tháng 11 năm 2017)

3. Án phí: Áp dụng Điều 99/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo biết được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 19/12/2017.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Phòng HSNVCA T Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- THA DS Điện Biên;
- Bị cáo, THA HS;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đình Hà